

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 10  
CATALOGUE CỔ LÁI HONDA  
AIR BLADE 125 / AIR BLADE  
160 K2Z K3A (2023+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) · Dùng cho HONDA AIR BLADE (2023)

Sơ đồ online:

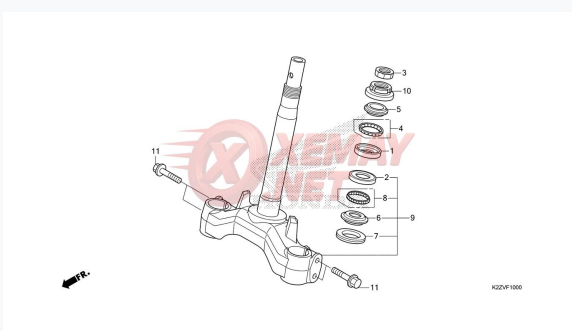
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003202> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                      |                                |                                 |
|--------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|
| <b>Tổng số phụ tùng:</b> 11 chi tiết | <b>Có giá tham khảo:</b> 11/11 | <b>Tổng giá trị:</b> 1,212,200đ |
|--------------------------------------|--------------------------------|---------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+)



|               |                                                         |
|---------------|---------------------------------------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0003202                                           |
| Thương hiệu   | HONDA                                                   |
| Dòng xe       | AIR BLADE                                               |
| Năm SX        | 2023                                                    |
| Loại hệ thống | FRAME                                                   |
| Danh mục      | CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) |
| Số phụ tùng   | <b>11</b> chi tiết                                      |
| Tổng giá trị  | <b>1,212,200đ</b>                                       |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (11 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỔ LÁI HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+)**:

| # | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                                          | Mã SKU      | SL | Giá lẻ  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|---------|
| 1 | Bát phuộc trên 50301-GN5-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 50301GN5901 | 1  | 34,827đ |
| 2 | Bát phuộc dưới 50302-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 50302GN5900 | 1  | 39,178đ |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                                                | Mã SKU       | SL | Giá lẻ   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----|----------|
| 3  | Đai ốc hãm cổ lái 50306-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R               | 50306GN5900  | 1  | 27,133đ  |
| 4  | Bộ bi bắt phuốc trên 53210-KVR-C00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110                                                                                              | 53210KVRC00  | 1  | 32,408đ  |
| 5  | Côn phuộc trên 53211-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R       | 53211GN5900  | 1  | 34,366đ  |
| 6  | Côn phuộc dưới 53212-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R       | 53212GN5900  | 1  | 39,178đ  |
| 7  | Phốt chặn bụi cổ lái 53214-GN5-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 53214GN5900  | 1  | 10,854đ  |
| 8  | Bộ bi bắt phuốc dưới #6X26viên 53215-KVR-C00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110                                                                                    | 53215KVRC00  | 1  | 36,826đ  |
| 9  | CỤM TRỤC CỔ LÁI 53219-K27-V00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160                                                                                                                                                             | 53219K27V00  | 1  | 885,267đ |
| 10 | Đai ốc cổ lái 53220-GN5-850 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R        | 53220GN5850  | 1  | 41,949đ  |
| 11 | Bu lông 10x40 95801-100-4008 HONDA AIR BLADE, PCX                                                                                                                                                                                           | 958011004008 | 1  | 30,214đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng AIR BLADE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.

2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003202> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỖ LÁI HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) (EPCDOV0003202). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003202>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỖ LÁI HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) (EPCDOV0003202)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003202>. Truy cập 08/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỖ LÁI HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) (EPCDOV0003202)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-co-lai-honda-air-blade-125-air-blade-160-k2z-k3a-2023--EPCDOV0003202>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỖ LÁI HONDA AIR BLADE 125 / AIR BLADE 160 K2Z K3A (2023+) (EPCDOV0003202)

**Cập nhật lần cuối**  
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.